

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lâm Bách

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lượng Phẩm và bà Nguyễn Võ Phương Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Trương Trần Thanh Thư – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Duy Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 12/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 15/10/2018 đối với bị cáo:

Võ Thường T (tên gọi khác: U)– sinh năm: 1989, tại Ninh Thuận

Nơi cư trú: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn D (đã chết) và bà: Phạm Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại;

Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Chị Phạm Thị Bích H – sinh năm: 1973. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

2. Anh Võ Văn H – sinh năm: 1989. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Huỳnh Phú T– sinh năm: 1995; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

2. Chị Phạm Thị Hồng A, sinh năm 1979; *Vắng mặt tại phiên tòa.*
Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

3. Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1986; *Vắng mặt tại phiên tòa.*
Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

4. Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1986; *Vắng mặt tại phiên tòa.*
Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

*** Người làm chứng:** anh Trần Mạnh T, sinh năm 1997;
Địa chỉ: thôn B, xã B, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 2 giờ sáng ngày 09/7/2018, Võ Thường T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên đi bộ trên đường bê tông trong thôn xem có nhà nào sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà chị Phạm Thị Bích H thấy mọi người trong nhà chị Hợp đã ngủ, T trèo qua tường rào đi vào sân, dùng tay mở chốt cửa bên hông nhà và đi vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại hiệu Samsung Grand Prime của chị H để trên ghế gần đầu giường bỏ vào túi quần và đi theo đường cũ ra ngoài để về nhà. Lúc này, chị H phát hiện T lấy điện thoại nên báo anh Trần Mạnh T (con chị H) chạy theo T để lấy lại điện thoại.

Sau khi trả lại điện thoại cho anh T, T tiếp tục đi đến nhà anh Võ Văn H ở cùng thôn, thấy mọi người trong nhà đã ngủ hết, T trèo qua hàng rào vào nhà lấy trộm 01 điện thoại hiệu Vivo của anh H đang cắm sạc để ở dưới võng, rồi đem về nhà sử dụng như chưa bán được thì bị phát hiện, xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐGTS và số 10/KLĐGTS cùng ngày 25/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: giá trị điện thoại hiệu Samsung Grand Prime là 796.000 đồng; điện thoại hiệu Vivo là 1.677.500 đồng, tổng cộng 02 điện thoại mà Tài trộm cắp là 2.473.500 đồng

Quá trình điều tra, Võ Thường T khai nhận còn 02 lần khác trộm cắp tài sản, cụ thể:

* Lần thứ nhất: Khoảng nửa đêm tháng 01/2018, T trèo qua tường rào vào nhà chị Phạm Thị Bích H lấy trộm 01 điện thoại hiệu OPPO F1s và 01 điện thoại hiệu OPPO Neo 7. Khoảng 01 tháng sau, T bán chiếc điện thoại hiệu OPPO Neo 7 cho anh Nguyễn Thành H ở cùng thôn với giá 650.000 đồng và bán chiếc điện thoại hiệu OPPO F1s cho anh Nguyễn Ngọc A ở cùng thôn với giá 500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Thuận Bắc, kết luận: Tổng giá trị 02 chiếc điện thoại hiệu OPPO F1s và OPPO Neo 7 tại thời điểm trộm cắp là 4.188.000 đồng.

* Lần Thứ 2: Khoảng tháng 6/2018, Tài đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn T, lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu ASUS Zenfone của anh Huỳnh Phú T, đem về nhà cất giấu sau đó bán lại cho chị Phạm Thị Hồng A với giá 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc, kết luận: Giá trị chiếc điện thoại hiệu ASUS Zenfone tại thời điểm trộm cắp là 1.068.000 đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại tài sản cho các chủ sở hữu, các bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị mất nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Ngoài ra, bị cáo đã trả lại đủ số tiền bán điện thoại cho anh Nguyễn Thành H và chị Phạm Thị Hồng A là những người mua điện thoại. Đối với anh Nguyễn Ngọc A không yêu cầu Tài phải trả lại số tiền 500.000đ đã mua điện thoại.

* Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTB ngày 10/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Võ Thường T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thường T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 6 – 9 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Thường T khai nhận việc lén lút chiếm đoạt điện thoại di động của chị Phạm Thị Bích H, Võ Văn H vào đêm khoảng tháng 01 năm 2018 và vào đêm ngày 09/7/2018; Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Thường T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đối với bị cáo Võ Thường T là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ nhận thức nhận biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi, lười lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi trộm cắp. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: chỉ trong thời gian ngắn bị cáo phạm tội 2 lần cùng một loại tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú đối với hành vi phạm tội trước đó; tự nguyện khắc phục hậu quả; tài sản mất cắp có giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng bị cáo là người phạm tội nhiều lần nên theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, không cho bị cáo hưởng án treo.

[7] Đối với hành vi trộm cắp điện thoại của anh Huỳnh Phú T vào khoảng tháng 6 năm 2018, giá trị tài sản trộm cắp dưới 2 triệu đồng, không đủ định lượng xử lý hình sự nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính (BL124, 125) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với anh Nguyễn Thành H, chị Phạm Thị Hồng A và anh Nguyễn Ngọc A là những người mua điện thoại di động do bị cáo bán nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị mất đã được thu hồi trả cho bị hại đầy đủ. Các bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (mua điện thoại do bị cáo bán) không có yêu cầu bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (kèm theo Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: bị cáo Võ Thường T (tên gọi khác U) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Võ Thường T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Ấn văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách